

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 54 /2026/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm do các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Nghệ An tổ chức đón tiếp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2026/NQ-HĐND ngày 14/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An quy định mức chi tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Trên cơ sở nội dung đã báo cáo về đối tượng khách trong nước được mời cơm tại Tờ trình số 7171/TTr-UBND ngày 18/6/2026 của UBND tỉnh tại Kỳ họp thứ 4, HĐND tỉnh khoá XIX;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 7236/TTr-STC ngày 07/8/2026 và Công văn số 7745/STC-TCHCSN ngày 20/8/2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm do các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Nghệ An tổ chức đón tiếp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định đối tượng khách trong nước được mời cơm do các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Nghệ An tổ chức đón tiếp (bao gồm đón tiếp trong và ngoài tỉnh).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (bao gồm các tổ chức chính trị - xã hội) và các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị) thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Quy định đối tượng khách được mời cơm

1. Đối tượng khách được mời cơm bao gồm:

a) Khách là các lão thành cách mạng; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; các đoàn đại biểu người có công và thân nhân người có công với cách mạng; già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; các đối tượng chính sách khác.

b) Khách thuộc các cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Các tổ chức đến thăm, tìm hiểu, xúc tiến và đầu tư trên địa bàn tỉnh; làm việc, trao đổi những vấn đề liên quan đến sự hợp tác thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

d) Các tổ chức trong nước đến quan hệ giúp đỡ, ủng hộ làm công tác xã hội, từ thiện, cứu nạn, cứu hộ.

đ) Khách dự đại hội, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lễ phát động, kỷ niệm, tập huấn...do Trung ương, địa phương tổ chức theo phân cấp.

e) Khách thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong tỉnh đến làm việc.

g) Các đối tượng khách khác không thuộc đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, e.

2. Căn cứ quy định về đối tượng khách được mời cơm nêu trên, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức đón tiếp quyết định cụ thể và chịu trách nhiệm toàn diện về đối tượng khách được mời, đảm bảo đúng quy định, phù hợp với chương trình làm việc, tiết kiệm, chống lãng phí, trong phạm vi nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 9 năm 2026.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: 

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể;
- VP đoàn ĐBQH tỉnh và HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT (PP, Đức). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An